TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÙ ĐĂNG** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 66/2020/QĐST-DS	*Bù Đăng, ngày 28 tháng 9 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 18 tháng 9 năm 2020, về việc các đương sự đã tự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 159/2020/TLST – DS ngày 24 tháng 7 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải tHnh về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải tHnh, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Phùng Thị Ng, sinh năm 1970.

HKTT: Xóm 1, xã G huyện G, tỉnh Nam Định.

Nơi tạm trú: Thôn 2, xã Th, huyện B, tỉnh Bình Phước.

- *Bị đơn*: Ông Doãn Văn H, sinh năm 1982.

HKTT: Thôn 4, xã M, huyện B, tỉnh Bình Phước.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a. Ông Doãn Văn H có nghĩa vụ trả cho bà Phùng Thị Ng số tiền 370.000.000 đồng (Ba trăm, bảy mươi triệu đồng), thời hạn trả như sau:

- Ngày 18/10/2020 trả 100.000.000đồng.
- Ngày 18/12/2020 trả 130.000.000đồng.
- Ngày 30/02/2021 trả 140.000.000đồng còn lại.

Đến thời hạn thanh toán mà bên có nghĩa vụ vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo thỏa thuận thì bên có quyền được quyền yêu cầu thi hành án đối với tất cả số tiền phải thanh toán, kể cả khoản tiền chưa đến hạn thanh toán.

b. Về án phí: Án phí vụ án dân sự sơ thẩm là 9.250.000đ, bị đơn Doãn Văn H nhận nộp.

Chi cục thi hành án dân sự huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước hoàn trả cho bà Phùng Thị Ng số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 14.614.000đ theo biên lai thu

tiền tạm ứng án phí số: 011544 ngày 24 tháng 7 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Bù Đăng;
- CCTHADS huyện Bù Đăng;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN
(ĐÃ KÝ)

NGUYỄN VĂN HUỆ